

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HSST

Ngày: 06 – 5 – 2020

**N H Â N D A N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Mạnh Trường

Bà Đoàn Thị Dịu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh T1 - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Xóm Đ, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1953, con bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1960, nơi cư trú: Xóm Đ, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là thứ 3; Vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Xóm Đ, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, bị cáo có 3 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh ra Quyết định số 11 đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng đến ngày 04/8/2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2020, bị tạm giam từ ngày 16/01/2020, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 50 phút, ngày 13/01/2020 Nguyễn Văn T mang theo 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đi bộ từ nhà sang quán cắt tóc “Tony Toàn” ở xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, mục đích mượn xe máy đi xuống chợ Giao Tiến, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy để mua ma túy sử dụng. Đến quán tóc T gặp anh Ninh Văn T1, sinh năm 2002 ở đội 5, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định là thợ cắt tóc, T hỏi T1 “Cho anh mượn xe đi ra đây một tí”. Anh T1 đồng ý cho T mượn xe và nói chìa khóa xe để ở bàn thuốc nhuộm, T cầm chìa khóa ra lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave BS:18E1-356.48 một mình đi xuống chợ Giao Tiến, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy. Khi đến khu vực chợ Giao Tiến, T mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy gói bằng giấy báo, T cất vào trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bỏ trong túi quần rồi điều khiển xe máy đi về tìm nơi sử dụng.

Khoảng 10 giờ ngày 13/01/2020, khi đi trên đường QL21B thuộc khu vực xóm Phụng Tường 1, xã Việt Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, T dừng xe lại để đi vệ sinh thì bị tổ công tác của Công an tỉnh Nam Định và Công an xã Việt Hùng phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói nhỏ bằng giấy báo đựng chất dạng đục màu trắng. T khai là Heroin T vừa mua 200.000đ để sử dụng. Được niêm phong ký hiệu M.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BS: 18E1-35648.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã cũ.
- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn T.

Bản giám định số: 80/GĐKTHS ngày 14/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,256 gam.

Quá trình điều tra đã xác định nhãn hiệu Honda Wave BS:18E1-356.48 là tài sản của anh Ninh Văn T1, sinh năm 2002, ở đội 5, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định cho T mượn, anh T1 không biết mục đích T mượn xe máy để đi mua ma túy nên không phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T1.

Chiếc điện thoại OPPO là phương tiện liên lạc cá nhân của T, chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn T là tài sản của T không dùng vào mục đích phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả cho bà Hoàng Thị L, sinh năm 1960 là mẹ đẻ của T để quản lý, theo dõi của T.

Đối với người đàn ông ở chợ Giao Tiên, T khai là người bán ma túy cho T, nhưng T không biết họ tên, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trục Ninh đã tiến hành xác minh, nhưng không rõ đối tượng nên không đủ cơ sở xử lý.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Cáo trạng số 12/QĐ-KSĐT ngày 13 tháng 03 năm 2020 của VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên, sau khi luận tội đã đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy. Loại ma túy Heroin đã thu của Nguyễn Văn T.

Bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; lời khai của người làm chứng;

biên bản về việc bắt giữ người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/01/2020 Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giấu chất ma túy có trọng lượng 0,256 gam là Heroin để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm về hành vi phạm tội của mình đối với đời sống xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng như việc phòng chống tội phạm nói chung. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, xét thấy nên giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Hình phạt bổ sung: HĐXX thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Nguyễn Văn T.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2020.

2. Vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Nguyễn Văn T có trong bì thư số 80/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (có đặc

điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 03 năm 2020 giữa CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định).

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu HSVA + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu